

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
HUYỆN LÝ SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 50/2008/NQ-HĐND

*Lý Sơn, ngày 21 tháng 7 năm 2008*

**NGHỊ QUYẾT**  
**Về xây dựng đô thị huyện Lý Sơn**  
**đến năm 2010 và định hướng đến năm 2015**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN LÝ SƠN**  
**KHÓA IV - KỲ HỌP THỨ 12**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 72/2001/NĐ-CP ngày 05/10/2001 của Chính phủ về việc phân loại đô thị và cấp quản lý đô thị;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 02/2002/TTLT-BXD-TCCBCP ngày 08/3/2002 của Bộ Xây dựng và Ban Tổ chức cán bộ Chính phủ (nay là Bộ Nội vụ) hướng dẫn phân loại đô thị và cấp quản lý đô thị;

Căn cứ Nghị quyết số 36/2008/NQ-HĐND ngày 25/4/2008 của HĐND tỉnh Quảng Ngãi về phát triển đô thị tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020;

Thực hiện Chương trình hành động số 27-CTr/HU ngày 21/4/2008 của Huyện ủy Lý Sơn về phát triển đô thị huyện Lý Sơn đến năm 2010 và định hướng đến năm 2015;

Trên cơ sở xem xét Tờ trình số 31/TTr-UBND ngày 08/7/2008 của UBND huyện Lý Sơn về việc xin thông qua Đề án xây dựng đô thị huyện Lý Sơn đến năm 2010 và định hướng đến năm 2015; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội HĐND huyện và ý kiến của đại biểu HĐND huyện,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Nhất trí thông qua Đề án xây dựng đô thị huyện Lý Sơn đến năm 2010 và định hướng đến năm 2015 với một số nội dung như sau:

**1. Mục tiêu phát triển đô thị**

1.1. Mục tiêu tổng quát: Xây dựng và phát triển đô thị có cơ sở kinh tế hạ tầng-xã hội và kỹ thuật hiện đại, môi trường văn minh lành mạnh; là trung tâm hành chính, kinh tế, văn hóa, xã hội có vai trò thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của toàn huyện. Phát triển đô thị gắn với phát triển kinh tế xã hội, đảm bảo an ninh quốc phòng và trật tự xã hội.

1.2. Mục tiêu cụ thể.

- Từ nay đến năm 2010 trở thành thị trấn với các tiêu chuẩn sau:

- + Tỷ lệ lao động phi nông nghiệp chiếm 50% tổng số lao động trong khu vực;
- + Có cơ sở hạ tầng đã hoặc đang xây dựng nhưng chưa đồng bộ và hoàn chỉnh;
- + Tỷ trọng các ngành kinh tế: thương mại - dịch vụ chiếm 35%, công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp chiếm 15%, nông nghiệp và ngư nghiệp chiếm 50%;
- + Quy mô dân số phải đạt 3.000 người;
- + Mật độ dân số: 5.000 người/km<sup>2</sup>.

- Từ năm 2011 đến năm 2015 phấn đấu trở thành đô thị loại V, với các tiêu chuẩn sau:

- + Tỷ lệ lao động phi nông nghiệp trong tổng số lao động trong khu vực đạt 65% trở lên;
- + Có cơ sở hạ tầng đã hoặc đang xây dựng nhưng chưa đồng bộ và hoàn chỉnh;
- + Tỷ lệ các ngành kinh tế: thương mại - dịch vụ chiếm 45%, công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp chiếm 25%, nông nghiệp và thủy sản chiếm 30%;
- + Quy mô dân số phải đạt 4.000 dân;
- + Mật độ dân số: 6.600 người/km<sup>2</sup>.

## **2. Các giải pháp thực hiện**

*2.1. Đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội trong từng giai đoạn*

Tập trung đầu tư các công trình hạ tầng kỹ thuật trọng yếu của đô thị như: xây dựng hạ tầng giao thông, điện, hệ thống cấp thoát nước, cải tạo nâng cấp thông tin liên lạc...

Đầu tư phải phù hợp với cảnh quan đô thị, yêu cầu sử dụng, tính chất của từng công trình phải hoà hòa trong tổng thể của từng khu vực, và phù hợp với điều kiện tự nhiên của huyện đảo.

*2.2. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ trong từng bước phát triển*

Để đẩy nhanh tốc độ đô thị hóa, xây dựng đô thị hiện đại phải chú trọng đề ra các nội dung, chương trình nghiên cứu ứng dụng khoa học, công nghệ vào sản xuất, dịch vụ và cải thiện môi trường. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý đô thị, chú trọng nghiên cứu ứng dụng thành tựu khoa học công nghệ vào công tác lãnh đạo và quản lý, nhất là trong lãnh đạo và quản lý các lĩnh vực văn hóa, xã hội ở đô thị.

*2.3. Huy động vốn đầu tư xây dựng*

Huy động các nguồn vốn từ ngân sách nhà nước: Tranh thủ sự hỗ trợ của Trung ương, của tỉnh, nguồn tiết kiệm của huyện và một phần vốn từ quỹ đất để phát triển đô thị.

Có chính sách ưu đãi (như ưu đãi về thuê mặt bằng, thuế...) để kêu gọi các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước và nhân dân địa phương đầu tư xây dựng các công trình hạ tầng trọng điểm để làm động lực cho phát triển đô thị như: điện, trung tâm

thương mại, nhà hàng, khách sạn, đầu tư vào sản xuất công nghiệp, hệ thống hạ tầng kỹ thuật...

#### *2.4. Vận động nhân dân đến khu trung tâm*

Đến năm 2010, dân số trong khu vực đạt 3.000 người và tỷ lệ lao động phi nông nghiệp đạt 50%; đến năm 2015, dân số trong khu vực đạt 4.000 người và tỷ lệ lao động phi nông nghiệp đạt 65% trở lên. Phải có chính sách tuyên truyền, vận động các doanh nghiệp, tư thương buôn bán nhỏ, nhân dân trong huyện đến khu trung tâm để sinh sống, mở doanh nghiệp, các cửa hàng buôn bán, mở các dịch vụ...

#### *2.5. Đào tạo, bồi dưỡng, đáp ứng đủ nguồn nhân lực cho phát triển đô thị*

Từ đầu tư, xây dựng đến quản lý đô thị trong giai đoạn mới đòi hỏi đội ngũ cán bộ phải có tính chuyên nghiệp. Do đó, phải đào tạo, bồi dưỡng, xây dựng đội ngũ cán bộ chuyên môn về quản lý đô thị, các chức danh chuyên môn của chính quyền thị trấn cần phải được đào tạo đúng chuyên ngành và được bồi dưỡng kiến thức quản lý đô thị.

Dự nguồn nhân lực cho phát triển đô thị. Trên cơ sở đó chủ động xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, thu hút, tuyển dụng nhân lực.

#### *2.6. Nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý Nhà nước về đô thị*

- Xây dựng kế hoạch sử dụng đất phải phù hợp với qui hoạch chung xây dựng đô thị.

- Tăng cường quản lý, cấp giấy phép xây dựng nhà ở và công trình xây dựng theo qui hoạch và kế hoạch. Kiên quyết xử lý mọi trường hợp xây dựng nhà ở, công trình xây dựng không phép, trái phép. Đưa việc quản lý nhà, đất ở khu vực đô thị vào nề nếp.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nhằm nâng cao ý thức người dân tham gia vào quá trình quy hoạch xây dựng phát triển và quản lý đô thị và coi đây là trách nhiệm chung của mỗi người dân và cả cộng đồng, đồng thời thực hiện nghiêm túc triệt để các chế tài trong quá trình quản lý đô thị theo quy định của pháp luật.

#### *2.7. Bảo đảm quốc phòng an ninh và trật tự an toàn xã hội*

Phát triển đô thị phải gắn với công tác bảo đảm quốc phòng - an ninh; nâng cao chất lượng quản lý các hoạt động văn hóa, du lịch... theo đúng quy định của pháp luật; kiên quyết đấu tranh phòng chống tội phạm, bài trừ các tệ nạn ma túy, mại dâm, đảm bảo an ninh trật tự và an toàn xã hội.

**Điều 2.** HĐND huyện giao cho UBND huyện triển khai tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

**Điều 3.** Thường trực HĐND huyện, các Ban HĐND huyện và đại biểu HĐND huyện thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, giám sát việc thực hiện Nghị quyết đạt hiệu quả.

Nghị quyết này có hiệu lực sau 07 ngày, kể từ ngày thông qua.

*Nghị quyết này được HĐND huyện khóa IV - kỳ họp thứ 12 thông qua ngày 18 tháng 7 năm 2008./.*

**CHỦ TỊCH**

**Trần Huy Thông**